

**CÔNG TY TNHH MTV
THỦY LỢI NAM SÔNG MÃ
2800110566**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 261/BC-NSM

Thanh Hóa, ngày 28 tháng 6 năm 2023

**BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC
CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2022.**

I. THÔNG TIN VỀ CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU

1. Thông tin chung.

- Cơ quan đại diện chủ sở hữu: **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THỦY LỢI NAM SÔNG MÃ THANH HÓA**

- Người đứng đầu công ty: Ông Nguyễn Văn Tú - Chủ tịch công ty;

- Cấp phó của người đứng đầu công ty: Ông Lưu Anh Tuấn - Giám đốc công ty;

2. Các quyết định có liên quan của Cơ quan đại diện chủ sở hữu.

BẢNG SỐ 1: CÁC QUYẾT ĐỊNH CÓ LIÊN QUAN CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	2	3	4
1	02/QĐ-NSM	6/1/2022	PD DTGTTCCXD công trình: Cải tạo, nâng cấp trạm bơm Xuân Tân tá, huyện Thọ Xuân
2	11/QĐ-NSM	19/1/2022	Phê duyệt KQCDT gói thầu số 03: Tư vấn hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu thi công XDCT Cải tạo, nâng cấp trạm bơm Xuân Tân tá, huyện Thọ Xuân
3	17/QĐ-NSM	9/2/2022	PDHS chào hàng cạnh tranh qua mạng gói thầu số 01: Thi công xây dựng công trình: Cải tạo nâng cấp trạm bơm Xuân Tân tá, huyện Thọ Xuân
4	23/QĐ-NSM	12/2/2022	Thành lập BTC lễ kỷ niệm 60 năm ngày thành lập công ty
5	31/QĐ-NSM	25/2/2022	PDTKBVTC&DTCT: Nạo vét kênh trữ nước 19/5 đoạn từ K5+060 -:- K7+150
6	34/QĐ-NSM	1/3/2022	PD kết quả chỉ định thầu thi công xây dựng CT: Nạo vét kênh trữ nước 19/5 đoạn từ K5+060 -:- K7+150
7	35/QĐ-NSM	1/3/2022	Cử cán bộ giám sát thi công CT: Nạo vét kênh trữ nước 19/5 đoạn từ K5+060 -:- K7+150
8	36/QĐ-NSM	1/3/2022	V/v phê duyệt kết quả chỉ định thầu, Gói thầu số 02: Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình: Cải tạo, nâng cấp trạm bơm Xuân Tân tá, huyện Thọ Xuân
9	37/QĐ-NSM	2/3/2022	PDKQLCNT công trình: Trạm bơm tưới Ninh Khang; hạng mục: Sửa chữa hệ thống máy bơm số 3, tháo lắp hệ thống máy bơm số 3, nạo vét và gia cố bể hút
10	38/QĐ-NSM	2/3/2022	PDQTCT hoàn thành CT: Nạo vét kênh trữ nước Giang Quang

1	2	3	4
11	39/QĐ-NSM	3/3/2022	V/v Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, Gói thầu số 01: Thi công xây dựng công trình (bao gồm chi phí dự phòng) Công trình: Cải tạo, nâng cấp trạm bơm Xuân Tân tá, huyện Thọ Xuân
12	40/QĐ-NSM	3/3/2022	V/v thành lập tổ giám sát thi công Công trình: Cải tạo, nâng cấp trạm bơm Xuân Tân tá, huyện Thọ Xuân
13	41/QĐ-NSM	3/3/2022	Thành lập tổ giám sát thi công: Trạm bơm tưới Ninh Khang; hạng mục: Sửa chữa hệ thống máy bơm số 3, tháo lắp hệ thống máy bơm số 3, nạo vét và gia cố bể hút
14	43/QĐ-NSM	3/3/2022	PDTKBVTC&DTCT : Nạo vét kênh trữ nước Đồng Chối
15	44/QĐ-NSM	3/3/2022	PDTKBVTC và DTXDCT: Nạo vét kênh trữ nước Đồng Khua
16	45/QĐ-NSM	7/3/2022	PDKQCĐTTCXDCT: Nạo vét kênh trữ nước Đồng Chối
17	46/QĐ-NSM	7/3/2022	PDKQCĐTTCXDCT: Nạo vét kênh trữ nước Đồng Khua
18	47/QĐ-NSM	7/3/2022	Cử cán bộ giám sát thi công CT: Nạo vét kênh trữ nước Đồng Chối
19	48/QĐ-NSM	7/3/2022	Cử cán bộ giám sát thi công CT: Nạo vét kênh trữ nước Đồng Khua
20	51/QĐ-NSM	10/3/2022	Giao một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất và phân cấp tài chính năm 2022 cho các đơn vị trực thuộc
21	52/QĐ-NSM	15/3/2022	Thành lập Ban chỉ huy phòng chống bão, lụt năm 2022
22	55/QĐ-NSM	18/3/2022	Thành lập đoàn kiểm tra công trình trước lũ và công tác ATLĐ-VSLĐ trong công ty
23	61/QĐ-NSM	24/3/2022	PDTKBVTC&DTCT: Nạo vét kênh tiêu Bà Tương đoạn từ K0+00 -:- K1+00, thuộc hệ thống tiêu hồ Làng Mọ
24	73/QĐ-NSM	31/3/2022	Giao tài sản cố định cho đơn vị trực thuộc
25	75/QĐ-NSM	1/4/2022	PDTKBVTC&DTXDCT: Nạo vét kênh trữ nước Mau Láng đoạn từ K0+686 -:- K1+186
26	83/QĐ-NSM	8/4/2022	Phê duyệt QTCT hoàn thành công trình: Nạo vét kênh trữ nước 19/5 đoạn từ K5+060 -:- K7+150
27	84/QĐ-NSM	8/4/2022	PDQTCT hoàn thành công trình: Trạm bơm tưới Định Tăng
28	90/QĐ-NSM	15/4/2022	Phê duyệt kế hoạch Tập huấn kiến thức an toàn đập, hồ chứa nước, kiến thức chuyên môn thủy nông và quản lý, vận hành khai thác công trình thủy lợi, kiến thức an toàn vệ sinh lao động năm 2022
29	91/QĐ-NSM	15/4/2022	Thành lập BTC chỉ đạo lớp Tập huấn kiến thức an toàn đập, hồ chứa nước, kiến thức chuyên môn thủy nông và quản lý, vận hành khai thác công trình thủy lợi, kiến thức an toàn vệ sinh lao động năm 2022
30	113/QĐ-NSM	26/4/2022	PDTKBVTC&DTXDCT xây cống đầu kênh N1B
31	126/QĐ-NSM	5/5/2022	PDTKBVTC và DTXDCT: Nạo vét kênh B24 đoạn K4+700 -:- K5+250
32	127/QĐ-NSM	5/5/2022	PDTKBVTC&DTXDCT Kênh tưới B26
33	129/QĐ-NSM	5/5/2022	Thành lập hội đồng hủy hóa đơn
34	130/QĐ-NSM	5/4/2022	Quỹ tiền lương thực hiện của người lao động năm 2021
35	131/QĐ-NSM	5/5/2022	Quỹ tiền lương kế hoạch của Người lao động năm 2022

1	2	3	4
36	137/QĐ-NSM	9/5/2022	Kỷ luật bà Trần Thị Thanh
37	149/QĐ-NSM	12/5/2022	Phê duyệt chỉ định thầu công trình: Xây cống đầu kênh N1B
38	157/QĐ-NSM	16/5/2022	Về việc giao nhiệm vụ cho Ban thanh tra nhân dân
39	158/QĐ-NSM	17/5/2022	Thành lập tổ giám sát thi công công trình: Xây cống đầu kênh N1B
40	164/QĐ-NSM	19/5/2022	Công nhận Ban chủ nhiệm CLB TDTT
41	167/QĐ-NSM	20/5/2022	PĐTKBVTC&DTCT Khung bảo vệ đóng cửa cống trạm bơm tiêu úng Cầu Khai
42	174/QĐ-NSM	26/5/2022	Thành lập ban quản lý dự án khôi phục hồ sơ các hồ chức nước Mang Mang, Hón Chè, Đồng Mực, Rát, Đá Kẽm, Chòm Mọ
43	200/QĐ-NSM	16/6/2022	Cử cán bộ giám sát thi công công trình: Nạo vét kênh trữ nước Đồng Đá
44	207/QĐ-NSM	22/6/2022	PĐTKBVTC&DTXDCT: Kênh tưới B30
45	206/QĐ-NSM	22/6/2022	PĐTKBVTC&DTXDCT: Xây lại các vị trí tường rào đồ trạm bơm tiêu Thiệu Duy
46	222/QĐ-TSCĐ	30/6/2022	Giao tài sản cố định cho đơn vị trực thuộc
47	230/QĐ-NSM	14/7/2022	PDQT công trình hoàn thành CT: Xây cống đầu kênh N1B
48	257/QĐ-NSM	4/8/2022	PD thiết kế BVTC&DTXDCT: kênh chính Nam hạng mục xử lý sạt lở, sụt lún mái ngoài bờ hữu đoạn từ K25+125 -:- K25+170 và K24+221 -:- K24+229
49	258/QĐ-NSM	4/8/2022	QĐ về việc PĐTKBVTC&DTXDCT: Kênh chính Nam
50	259/QĐ-NSM	8/8/2022	Tổ chức đi tham quan học tập, nghỉ dưỡng tại trị trấn SaPa tỉnh Lào Cai
51	260/QĐ-NSM	8/8/2022	Thành lập BTC đi thăm quan học tập, nghỉ dưỡng tại thị trấn Sapa tỉnh Lào Cai
52	261/QĐ-NSM	8/8/2022	PĐTKBVTC&DTXDCT: Xử lý sạt trượt mái ngoài kênh chính Nam giai đoạn từ K25+500 -:- K25+538 (bờ tả)
53	273/QĐ-NSM	15/8/2022	PĐTKBVTC&DXDCT: Nạo vét kênh trữ nước Đông Thiệu Duy
54	277/NSM-KT	18/8/2022	Trả lời công văn số 173/BQLDA-KTTĐ của BQLDA Đầu tư xây dựng huyện Vĩnh lộc
55	281/QĐ-NSM	22/8/2022	PDQT công trình hoàn thành CT: Nạo vét kênh trữ nước Định Hòa
56	286/QĐ-NSM	23/8/2022	PD kết quả CĐT TCXDCT: Nạo vét kênh trữ nước Đông Thiệu Duy
57	287/QĐ-NSM	24/8/2022	Cử Cán bộ giám sát thi công công trình: Nạo vét kênh trữ nước Đông Thiệu Duy
58	304/QĐ-NSM	8/9/2022	PDQT công trình hoàn thành CT: Kênh tưới B30
59	305/QĐ-NSM	9/9/2022	PDHS mời thầu qua mạng (E-HSMT) gói thầu số 03: Mua xe ô tô phục vụ công tác của công ty dự toán mua sắm: Mua xe ô tô phục vụ công tác của công ty
60	306/QĐ-TVNSM	9/9/2022	Điều động cán bộ đảng viên thuộc đối tượng 4 tham gia bồi dưỡng KTQPAN tại BCHQS huyện năm 2022
61	310/QĐ-NSM	13/9/2022	PĐTKBVTC&DTXDCT: Lắp hệ thống vận hành điều tiết đóc nước Xuân Tín
62	314/QĐ-NSM	15/9/2022	PDQT công trình hoàn thành CT: Kênh Chính Nam

1	2	3	4
63	317/QĐ-NSM	19/9/2022	PĐCĐTCT: Lắp hệ thống vận hành điều tiết dốc nước Xuân Tín
64	318/QĐ-NSM	19/9/2022	Thành lập tổ giám sát thi công CT: Lắp hệ thống vận hành điều tiết dốc nước Xuân Tín
65	316/QĐ-NSM	19/9/2022	PDQTCTHT công trình: Cải tạo, nâng cấp trạm bơm thiên lộc, hạng mục: phân điện 0,4kv
66	319/QĐ-NSM	19/9/2022	PDQTCTHT công trình: Cải tạo, nâng cấp kênh tưới trạm bơm Sông Mã 1
67	320/QĐ-NSM	19/9/2022	PDQTCTHT công trình: Cải tạo, nâng cấp Nhà quản lý trạm bơm Thiệu Quang 1
68	322/QĐ-TSCĐ	22/9/2022	Giao TSCĐ cho đơn vị trực thuộc
69	327-QĐ-NSM	22/9/2022	Hủy gói thầu số 03: Mua xe ô tô phục vụ công tác của công ty
70	324/QĐ-NSM	23/9/2022	PDQTCTHT công trình: Nạo vét kênh trữ nước Đồng Đá
71	325/QĐ-NSM	23/9/2022	PDQTCTHT công trình: Khung bảo vệ đóng mở cống trạm bơm tiêu úng cầu Khai
72	329/QĐ-NSM	26/9/2022	Kiện toàn hội đồng bảo hộ lao động
73	331/QĐ-NSM	27/9/2022	Triển khai ứng phó cơn bão số 4 năm 2022
74	346/QĐ-NSM	11/10/2022	Thành lập HĐ xét nâng lương thi nâng bậc CNKT năm 2022
75	347/QĐ-NSM	11/10/2022	Cử cán bộ đi học lớp bồi dưỡng nhận thức về đảng năm 2022
76	351/QĐ-NSM	14/10/2022	Điều động huấn luyện lực lượng dân quân tự vệ năm 2022
77	359/QĐ-NSM	25/10/2022	Thành lập hội đồng thi nâng bậc công nhân Kỹ thuật năm 2022
78	360/QĐ-NSM	26/10/2022	PDQTCTHT: Nạo vét kênh trữ nước Đồng Thiệu Duy đoạn từ K0+00+K2+560
79	367/QĐ-NSM	28/10/2022	PĐTKBVTC&DTXDCT: Kênh Chính Nam
80	369/QĐ-NSM-TCHC	2/11/2022	cử đi học lớp Cao cấp lý luận chính trị hệ không tập trung K69.B11 Tỉnh ủy Thanh Hóa, khóa học 2022 - 2024
81	370/QĐ-TSCĐ	4/11/2022	Giao tài sản cố định cho đơn vị trực thuộc
82	391/QĐ-NSM	16/11/2022	PĐTKBVTC&DTCT: Nạo vét kênh dẫn, cống qua đê trạm bơm Phú Ninh
83	392/QĐ-NSM	16/11/2022	PĐTKBVTC&DTCT: Nạo vét kênh dẫn, bể hút trạm bơm Yên Hoàng
84	393/QĐ-NSM	18/11/2022	PĐTKBVTC&DTCT: Trạm bơm Yên Tôn
85	399/QĐ-NSM	24/11/2022	PDQCT hoàn thành CT: Lắp hệ thống vận hành điều tiết dốc nước Xuân Tín
86	413/QĐ-NSM	1/12/2022	Nạo vét xi phông Lam Sơn
87	411/QĐ-NSM	1/12/2022	Công nhận sáng kiến kinh nghiệm cấp cơ sở năm 2022
88	412/QĐ-NSM	1/12/2022	Khen thưởng sáng kiến sáng chế năm 2022
89	418/QĐ-NSM	6/12/2022	Thành lập đoàn kiểm tra
90	435/QĐ-NSM	22/12/2022	Kiện toàn Hội đồng thi đua khen thưởng
91	436/QĐ-NSM	22/12/2022	PĐCĐT gói thầu TV lập HSMT phân tích đánh giá HS dự thầu DT mua sắm: Mua xe ô tô phục vụ công tác của công ty

<i>I</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>
92	437/QĐ-NSM	22/12/2022	PĐCĐT gói thầu số 02: Thẩm định HSMT, kết quả LCNT dự toán mua sắm: Mua xe ô tô phục vụ công tác của công ty
93	454/QĐ-NSM	29/12/2022	Phê duyệt HSMT qua mạng gói thầu 03: Mua xe ô tô phục vụ công tác của công ty

II. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

1. Danh sách người quản lý doanh nghiệp:

BẢNG SỐ 2: DANH SÁCH NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ
1	Nguyễn Văn Tú	1964	Đại học thủy lợi	Từ tháng 12/2003	Phó Giám đốc, Giám đốc, Chủ tịch công ty
2	Lưu Anh Tuấn	1975	Thạc sỹ thủy lợi	Từ tháng 01/2012	Phó Giám đốc, Giám đốc công ty
3	Ngô Đức Hợp	1972	Thạc sỹ thủy lợi, Cử nhân quản lý tế	Từ tháng 08/2009	Phó Giám đốc công ty
4	Trương Trọng Phương	1972	Đại học Thủy lợi	Từ tháng 05/2020	Phó Giám đốc công ty
5	Trịnh Đình Hợp	1962	Đại học Kế toán	Từ tháng 08/2009	Kế toán trưởng công ty

2. Tiền lương, thù lao và lợi ích khác của người quản lý doanh nghiệp.

BẢNG SỐ 3: TIỀN LƯƠNG, THUỜNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ và tên	Chức vụ	Mức lương	Hệ số	Tiền lương/năm	Tiền thưởng, thu nhập khác
1	Nguyễn Văn Tú	Chủ tịch Công ty	25.000.000		300.000.000	8.080.000
2	Lưu Anh Tuấn	Giám đốc công ty	24.000.000		288.000.000	8.080.000
3	Ngô Đức Hợp	Phó Giám đốc công ty	21.000.000		252.000.000	8.080.000
4	Trương Trọng Phương	Phó Giám đốc công ty	21.000.000		252.000.000	8.080.000
5	Trịnh Đình Hợp	Kế toán trưởng	19.000.000		228.000.000	8.080.000

BẢNG SỐ 4: CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA CHỦ TỊCH CÔNG TY

TT	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	02/QĐ-NSM	6/1/2022	Chủ tịch Công ty	PD DTGTTCCXD công trình: Cải tạo, nâng cấp trạm bơm Xuân Tân tá, huyện Thọ Xuân
2	23/QĐ-NSM	12/2/2022	Chủ tịch Công ty	Thành lập BTC lễ kỷ niệm 60 năm ngày thành lập công ty
3	31/QĐ-NSM	25/2/2022	Chủ tịch Công ty	PDTKBVTC&DTCT: Nạo vét kênh trữ nước 19/5 đoạn từ K5+060 -:- K7+150
4	34/QĐ-NSM	1/3/2022	Chủ tịch Công ty	PD kết quả chỉ định thầu thi công xây dựng CT: Nạo vét kênh trữ nước 19/5 đoạn từ K5+060 -:- K7+150
5	36/QĐ-NSM	1/3/2022	Chủ tịch Công ty	V/v phê duyệt kết quả chỉ định thầu, Gói thầu số 02: Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình: Cải tạo, nâng cấp trạm bơm Xuân Tân tá, huyện Thọ Xuân
6	37/QĐ-NSM	2/3/2022	Chủ tịch Công ty	PDKQLCNT công trình: Trạm bơm tưới Ninh Khang; hạng mục: Sửa chữa hệ thống máy bơm số 3, tháo lắp hệ thống máy bơm số 3, nạo vét và gia cố bể hút
7	38/QĐ-NSM	2/3/2022	Chủ tịch Công ty	PDQTCT hoàn thành công trình: Nạo vét kênh trữ nước Giang Quang
8	43/QĐ-NSM	3/3/2022	Chủ tịch Công ty	PDTKBVTC&DTCT : Nạo vét kênh trữ nước Đồng Chối
9	44/QĐ-NSM	3/3/2022	Chủ tịch Công ty	PDTKBVTC và DTXDCT: Nạo vét kênh trữ nước Đồng Khua
10	45/QĐ-NSM	7/3/2022	Chủ tịch Công ty	PDKQCBTTCCXDCT: Nạo vét kênh trữ nước Đồng Chối
11	46/QĐ-NSM	7/3/2022	Chủ tịch Công ty	PDKQCBTTCCXDCT: Nạo vét kênh trữ nước Đồng Khua
12	51/QĐ-NSM	10/3/2022	Chủ tịch Công ty	Giao một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất và phân cấp tài chính năm 2022 cho các đơn vị trực thuộc
13	52/QĐ-NSM	15/3/2022	Chủ tịch Công ty	Thành lập Ban chỉ huy phòng chống bão, lụt năm 2022
14	55/QĐ-NSM	18/3/2022	Chủ tịch Công ty	Thành lập đoàn kiểm tra công trình trước lũ và công tác ATLĐ-VSLĐ trong công ty
15	61/QĐ-NSM	24/3/2022	Chủ tịch Công ty	PDTKBVTC&DTCT: Nạo vét kênh tiêu Bà Tương đoạn từ K0+00 -:- K1+00, thuộc hệ thống tiêu hồ Làng Mọ
16	73/QĐ-NSM	31/3/2022	Chủ tịch Công ty	Giao tài sản cố định cho đơn vị trực thuộc
17	75/QĐ-NSM	1/4/2022	Chủ tịch Công ty	PDTKBVTC&DTXDCT: Nạo vét kênh trữ nước Mau Láng đoạn từ K0+686 -:- K1+186
18	83/QĐ-NSM	8/4/2022	Chủ tịch Công ty	Phê duyệt QTCT hoàn thành công trình: Nạo vét kênh trữ nước 19/5 đoạn từ K5+060 -:- K7+150

TT	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
19	84/QĐ-NSM	8/4/2022	Chủ tịch Công ty	PDQTCT hoàn thành công trình: Trạm bơm tưới Định Tăng
20	90/QĐ-NSM	15/4/2022	Chủ tịch Công ty	Phê duyệt kế hoạch Tập huấn kiến thức an toàn đập, hồ chứa nước, kiến thức chuyên môn thủy nông và quản lý, vận hành khai thác công trình thủy lợi, kiến thức an toàn vệ sinh lao động năm 2022
21	91/QĐ-NSM	15/4/2022	Chủ tịch Công ty	Thành lập BTC chỉ đạo lớp Tập huấn kiến thức an toàn đập, hồ chứa nước, kiến thức chuyên môn thủy nông và quản lý, vận hành khai thác công trình thủy lợi, kiến thức an toàn vệ sinh lao động năm 2022
22	113/QĐ-NSM	26/4/2022	Chủ tịch Công ty	PDTKBVTC&DTXDCT xây cống đầu kênh N1B
23	126/QĐ-NSM	5/5/2022	Chủ tịch Công ty	PDTKBVTC và DTXDCT: Nạo vét kênh B24 đoạn K4+700 -:- K5+250
24	127/QĐ-NSM	5/5/2022	Chủ tịch Công ty	PDTKBVTC&DTXDCT Kênh tưới B26
25	129/QĐ-NSM	5/5/2022	Chủ tịch Công ty	Thành lập hội đồng hủy hóa đơn
26	130/QĐ-NSM	5/4/2022	Chủ tịch Công ty	Quỹ tiền lương thực hiện của người lao động năm 2021
27	131/QĐ-NSM	5/5/2022	Chủ tịch Công ty	Quỹ tiền lương kế hoạch của Người lao động năm 2022
28	137/QĐ-NSM	9/5/2022	Chủ tịch Công ty	Kỷ luật bà Trần Thị Thanh
29	149/QĐ-NSM	12/5/2022	Chủ tịch Công ty	Phê duyệt chỉ định thầu công trình: Xây cống đầu kênh N1B
30	157/QĐ-NSM	16/5/2022	Chủ tịch Công ty	Về việc giao nhiệm vụ cho Ban thanh tra nhân dân
31	158/QĐ-NSM	17/5/2022	Chủ tịch Công ty	Thành lập tổ giám sát thi công công trình: Xây cống đầu kênh N1B
32	164/QĐ-NSM	19/5/2022	Chủ tịch Công ty	Công nhận Ban chủ nhiệm CLB TDTT
33	167/QĐ-NSM	20/5/2022	Chủ tịch Công ty	PDTKBVTC&DTCT Khung bảo vệ đóng cửa cống trạm bơm tiêu úng Cầu Khai
34	174/QĐ-NSM	26/5/2022	Chủ tịch Công ty	Thành lập ban quản lý dự án khôi phục hồ sơ các hồ chứa nước Mang Mang, Hón Chè, Đồng Mực, Rát, Đá Kẽm, Chòm Mọ
35	207/QĐ-NSM	22/6/2022	Chủ tịch Công ty	PDTKBVTC&DTXDCT: Kênh tưới B30
36	222/QĐ-TSCĐ	30/6/2022	Chủ tịch Công ty	Giao tài sản cố định cho đơn vị trực thuộc
37	230/QĐ-NSM	14/7/2022	Chủ tịch Công ty	PDQT công trình hoàn thành CT: Xây cống đầu kênh N1B
38	258/QĐ-NSM	4/8/2022	Chủ tịch Công ty	QĐ về việc PDTKBVTC&DTXDCT: Kênh chính Nam

TT	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung (nếu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
39	259/QĐ-NSM	8/8/2022	Chủ tịch Công ty	Tổ chức đi tham quan học tập, nghỉ dưỡng tại thị trấn SaPa tỉnh Lào Cai
40	260/QĐ-NSM	8/8/2022	Chủ tịch Công ty	Thành lập BTC đi thăm quan học tập, nghỉ dưỡng tại thị trấn Sapa tỉnh Lào Cai
41	273/QĐ-NSM	15/8/2022	Chủ tịch Công ty	PDTKBVTC&DXDCT: Nạo vét kênh trữ nước Đông Thiệu Duy
42	281/QĐ-NSM	22/8/2022	Chủ tịch Công ty	PDQT công trình hoàn thành CT: Nạo vét kênh trữ nước Định Hòa
43	286/QĐ-NSM	23/8/2022	Chủ tịch Công ty	PD kết quả CĐT TCXDCT: Nạo vét kênh trữ nước Đông Thiệu Duy
44	287/QĐ-NSM	24/8/2022	Chủ tịch Công ty	Cử Cán bộ giám sát thi công công trình: Nạo vét kênh trữ nước Đông Thiệu Duy
45	304/QĐ-NSM	8/9/2022	Chủ tịch Công ty	PDQT công trình hoàn thành CT: Kênh tưới B30
46	305/QĐ-NSM	9/9/2022	Chủ tịch Công ty	PDHS mời thầu qua mạng (E-HSMT) gói thầu số 03: Mua xe ô tô phục vụ công tác của công ty dự toán mua sắm: Mua xe ô tô phục vụ công tác của công ty
47	306/QĐ-TVNSM	9/9/2022	Chủ tịch Công ty	Điều động cán bộ đảng viên thuộc đối tượng 4 tham gia bồi dưỡng KTQPAN tại BCHQS huyện năm 2022
48	314/QĐ-NSM	15/9/2022	Chủ tịch Công ty	PDQT công trình hoàn thành CT: Kênh Chính Nam
49	315/QĐ-NSM	15/9/2022	Chủ tịch Công ty	PDQT công trình hoàn thành CT:
50	322/QĐ-TSCĐ	22/9/2022	Chủ tịch Công ty	Giao TSCĐ cho đơn vị trực thuộc
51	327-QĐ-NSM	22/9/2022	Chủ tịch Công ty	Hủy gói thầu số 03: Mua xe ô tô phục vụ công tác của công ty
52	329/QĐ-NSM	26/9/2022	Chủ tịch Công ty	Kiện toàn hội đồng bảo hộ lao động
53	346/QĐ-NSM	11/10/2022	Chủ tịch Công ty	Thành lập HĐ xét nâng lương thi nâng bậc CNKT năm 2022
54	351/QĐ-NSM	14/10/2022	Chủ tịch Công ty	Điều động huấn luyện lực lượng dân quân tự vệ năm 2022
55	359/QĐ-NSM	25/10/2022	Chủ tịch Công ty	Thành lập hội đồng thi nâng bậc công nhân Kỹ thuật năm 2022
56	367/QĐ-NSM	28/10/2022	Chủ tịch Công ty	PDTKBVTC&DTXDCT: Kênh Chính Nam
57	369/QĐ-NSM-TCHC	2/11/2022	Chủ tịch Công ty	cử đi học lớp Cao cấp lý luận chính trị hệ không tập trung K69.B11 Tỉnh ủy Thanh Hóa, khóa học 2022 - 2024
58	370/QĐ-TSCĐ	4/11/2022	Chủ tịch Công ty	Giao tài sản cố định cho đơn vị trực thuộc
59	392/QĐ-NSM	16/11/2022	Chủ tịch Công ty	PDTKBVTC&DTCT: Nạo vét kênh dẫn, bể hút trạm bơm Yên Hoàn
60	393/QĐ-NSM	18/11/2022	Chủ tịch Công ty	PDTKBVTC&DTCT: Trạm bơm Yên Tôn
61	411/QĐ-NSM	1/12/2022	Chủ tịch Công ty	Công nhận sáng kiến kinh nghiệm cấp cơ sở năm 2022

TT	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
62	412/QĐ-NSM	1/12/2022	Chủ tịch Công ty	Khen thưởng sáng kiến sáng chế năm 2022
63	418/QĐ-NSM	6/12/2022	Chủ tịch Công ty	Thành lập đoàn kiểm tra
64	435/QĐ-NSM	22/12/2022	Chủ tịch Công ty	Kiện toàn Hội đồng thi đua khen thưởng
65	436/QĐ-NSM	22/12/2022	Chủ tịch Công ty	PĐCĐT gói thầu Tư vấn lập HSMT phân tích đánh giá hồ sơ dự thầu dự toán mua sắm: Mua xe ô tô phục vụ công tác của công ty
66	437/QĐ-NSM	22/12/2022	Chủ tịch Công ty	PĐCĐT gói thầu số 02: Thẩm định HSMT, kết quả LCNT dự toán mua sắm: Mua xe ô tô phục vụ công tác của công ty
67	454/QĐ-NSM	29/12/2022	Chủ tịch Công ty	Phê duyệt HSMT qua mạng gói thầu 03: Mua xe ô tô phục vụ công tác của công ty

III. BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN

1. Thông tin về Ban kiểm soát và Kiểm soát viên năm 2021.

BẢNG SỐ 5: DANH SÁCH KIỂM SOÁT VIÊN NĂM 2021

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Ngày bắt đầu là KSV	Tỷ lệ tham dự họp
1	Lê Cẩm Nhung	1990	Thạc sỹ	Trưởng phòng Tài chính doanh nghiệp và CSPTKT Sở Tài chính Thanh Hóa, kiêm nhiệm kiểm soát viên tại Công ty TNHH MTV Thủy lợi Nam Sông Mã Thanh Hóa	28/11/2019	60%

2. Các báo cáo của Kiểm soát viên năm 2022

3.

TT	Số văn bản	Ngày tháng năm	Nội dung
1	Số: 86/KSV-SC	25/01/2022	Báo cáo kết quả hoạt động của Kiểm soát viên năm 2021
2	Số: 97/TTr-KSV-SC	10/02/2022	Tờ trình phê duyệt kế hoạch công tác năm 2022 của Kiểm soát viên
3	Số: 350/KSV-SC	14/04/2022	Báo cáo kết quả hoạt động quý I của kiểm soát viên năm 2022

TT	Số văn bản	Ngày tháng năm	Nội dung
4	Số: 443/KSV-SC	04/05/2022	Báo cáo kết thẩm định thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021
5	Số: 852/KSV-SC	30/06/2022	Báo cáo kết thẩm định thẩm định Báo cáo tài chính Quý I năm 2022
6	Số: 929/KSV-SC	15/07/2022	Báo cáo kết quả hoạt động của kiểm soát viên năm 06 tháng đầu năm 2022
7	Số: 1302/KSV-SC	30/09/2022	Báo cáo kết thẩm định thẩm định Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2022
8	Số: 1369/KSV-SC	14/10/2022	Báo cáo kết quả hoạt động của kiểm soát viên Quý III năm 2022
9	Số: 1511/KSV-SC	21/11/2022	Báo cáo kết thẩm định thẩm định Báo cáo tài chính Quý III năm 2022

IV. BÁO CÁO KẾT LUẬN CỦA CƠ QUAN THANH TRA (nếu có): Không có

V. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

1. Danh sách Người có liên quan của doanh nghiệp.

BẢNG SỐ 6: DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Chức vụ (nếu có)	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do không còn người liên quan
1	2	3	4	5	6	7
1	HTX dịch vụ SXNN xã Yên Giang		Thôn Búi Thượng- xã Yên Phú- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
2	HTX dịch vụ SXNN xã Yên Phú		Thôn Búi Thượng 2- xã Yên Phú- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
3	HTX dịch vụ SXNN Yên Lâm		Khu Phố hành chính- TT Yên Lâm- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
4	HTX dịch vụ SXNN Quý Lộc 1		Tổ dân phố 1- TT Quý Lộc- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
5	HTX dịch vụ SXNN Quý Lộc 2		Tổ dân phố 10- TT Quý Lộc- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			

1	2	3	4	5	6	7
6	HTX dịch vụ SXNN xã Yên Tâm		Thôn Lương Lợi- xã Yên Tâm- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
7	HTX dịch vụ SXNN xã Yên Thọ		Thôn Tân Lộc 1- xã Yên Thọ- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
8	HTX dịch vụ SXNN xã Yên Phong		Thôn phượng Lai- xã Yên Phong- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
9	HTX dịch vụ SXNN xã Yên Bái		Thôn 2- xã Yên Trường- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
10	HTX dịch vụ SXNN xã Yên Thịnh		Thôn 2- xã Yên Thịnh- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
11	HTX dịch vụ NN xã Yên Trường		Thôn Lưu Khê- xã Yên Trường- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
12	HTX dịch vụ NN và điện năng xã Yên Ninh		Thôn Trịnh Xá 3- xã Yên Ninh- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
13	HTX dịch vụ SXNN xã Yên Lạc		Thôn Phác Thôn 1- xã Yên Lạc- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
14	HTX dịch vụ SXNN xã Yên Trung		Thôn Lạc Trung- xã Yên Trung - Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
15	HTX dịch vụ SXNN xã Yên Hùng		Thôn Thành Thái- xã Yên Hùng- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
16	HTX dịch vụ SXNN xã Yên Thái		Thôn Phú Hưng 2- xã Yên Thái- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
17	HTX dịch vụ SXNN xã Định Liên		Thôn Duyên Thượng 2- xã Định Liên- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
18	HTX dịch vụ SXNN xã Định Tăng		Thôn Thạch Đài- xã Định Tăng- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
19	HTX Nông nghiệp xã Định Tường		Thôn Thành Phú- TT Quán Lào- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
20	HTX dịch vụ SXNN xã Định Hưng		Thôn Vệ Thôn- xã Định Hưng- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
21	HTX dịch vụ SXNN xã Định Hải		Thôn Trịnh Điện- xã Định Hải- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
22	HTX dịch vụ SXNN xã Định Tân		Thôn Yên Định- xã Định Tân- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
23	HTX dịch vụ SXNN xã Định Hòa		Thôn Nhi- xã Định Hòa- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
24	HTX dịch vụ NN xã Định Long		Thôn Phúc Thôn- xã Định Long- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
25	Công ty CP tập đoàn giống cây trồng VN		Thôn Lý Yên- TT Quán Lào- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			

1	2	3	4	5	6	7
26	HTX dịch vụ SXNN xã Định Công		Thôn 2- xã Định Công- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
27	HTX dịch vụ SXNN xã Định Bình		Làng Sĩ - xã Định Bình- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
28	HTX dịch vụ SXNN xã Định Thành		Xã Định Thành- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
29	HTX dịch vụ SXNN&ĐN xã Định Tiến		Thôn Lang Thôn- xã Định Tiến- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
30	HTX dịch vụ NN & SXKD Thống Nhất		Khu Phố 1- TT Thống Nhất- Huyện Yên Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
31	HTX dịch vụ kinh doanh tổng hợp NN Cẩm Vân		Thôn Thông Đồi Chông- xã Cẩm Vân- Huyện Cẩm Thủy - tỉnh Thanh Hóa			
32	HTX dịch vụ NN xã Thọ Minh		Thôn 1 - Xã Thọ Minh – h.Thọ Xuân – T.Thanh Hóa			
33	HTX NN&PTNT Xuân Yên		Thôn Phú Cường -Xã Phú Yên - huyện Thọ Xuân - tỉnh Thanh Hóa			
34	HTX dịch vụ NN Thọ Lập		Thôn 3-Phúc Bồi Xã Thọ Lập - huyện Thọ Xuân - tỉnh Thanh Hóa			
35	HTX dịch vụ NN&TM Xuân Thiên		Thôn Quảng Phúc - huyện Thọ Xuân - tỉnh Thanh Hóa			
36	HTX NN&PTNT Xuân Tín		Xóm 20 - Xã Xuân Tín - huyện Thọ Xuân - tỉnh Thanh Hóa			
37	HTX NN&PTNT xã Phú Yên		Thôn 2 - Xã Xuân Yên - huyện Thọ Xuân - tỉnh Thanh Hóa			
38	HTX dịch vụ NN Xuân Tân		Thôn Ngọc Quang- Xã Xuân Tân - huyện Thọ Xuân - tỉnh Thanh Hóa			
39	HTX NN&PTNT xã Xuân Vinh		Thôn Phú Hậu- Xã Xuân Vinh - huyện Thọ Xuân - tỉnh Thanh Hóa			
40	UBND xã Thuận Minh		Thôn 7 - xã Thuận Minh - huyện Thọ Xuân - tỉnh Thanh Hóa			
41	UBND xã Xuân Lập		Thôn Vũ Hạ - xã Xuân Lập - huyện Thọ Xuân - tỉnh Thanh Hóa			
42	UBND xã Xuân Minh		Thôn Vinh Quang - xã Xuân Minh - huyện Thọ Xuân - tỉnh Thanh Hóa			
43	UBND xã Trường Xuân		Thôn Phú Hậu 1 - Xã Trường Xuân - huyện Thọ Xuân - tỉnh Thanh Hóa			
44	HTX NN Quảng Phú		Thôn 7- Xã Quảng Phú - huyện Thọ Xuân - tỉnh Thanh Hóa			
45	HTX dịch vụ NN Xuân Lai		Thôn - Xã Xuân Lai - huyện Thọ Xuân - tỉnh Thanh Hóa			
46	HTX NN Xuân Lam		Thôn Phúc lâm - Xã Xuân Lam - huyện Thọ Xuân - tỉnh Thanh Hóa			

1	2	3	4	5	6	7
47	Chi nhánh thủy lợi Thạch Thành - CT TNHH MTV Sông Chu		Khu 6 - TT Kim Tân - huyện Thạch Thành - tỉnh Thanh Hóa			
48	HTX dịch vụ NN tổng hợp xã Vĩnh Yên		Thôn Yên Tôn Thượng, xã Vĩnh Yên, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá			
49	HTX dịch vụ NN xã Vĩnh Tiến		Thôn Xuân Giai, xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá			
50	HTX NN&DV xã Vĩnh Thành		Khu 3, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá			
51	HTX dịch vụ NN thôn Đồng Minh xã Vĩnh Phúc		Thôn Đồng Minh xã Vĩnh Phúc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá			
52	HTX dịch vụ NN thôn Bái Xuân xã Vĩnh Phúc		Thôn Bái Xuân xã Vĩnh Phúc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá			
53	HTX dịch vụ NN Phúc Khang		Thôn Phúc Khang xã Vĩnh Phúc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá			
54	HTX dịch vụ NN Cổ Điệp		Thôn Cổ Điệp xã Vĩnh Phúc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá			
55	HTX dịch vụ NN xã Vĩnh Ninh		Thôn Thọ Vực xã Ninh Khang, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá			
56	HTX NN Vĩnh Khang		Thôn Thọ Vực xã Ninh Khang, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá			
57	HTX dịch vụ NN xã Vĩnh Tân		Thôn 3, Bồng Trung xã Minh Tân, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá			
58	HTX dịch vụ NN xã Vĩnh Long		Thôn Đông Môn, xã Vĩnh Long, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá			
59	HTX dịch vụ NN xã Vĩnh Hùng		Thôn Đoài, xã Vĩnh Hùng, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá			
60	HTX dịch vụ NN 4 Hà Lĩnh		Thôn Bái Ân, xã Hà Lĩnh, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá			
61	HTX dịch vụ NN xã Vĩnh Quang		Thôn Tiến Ích, xã Vĩnh Quang, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá			
62	HTX dịch vụ nông nghiệp thương mại - XD xã Vĩnh Hưng		Thôn 3 - Xã Vĩnh Hưng, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
63	HTX dịch vụ nông nghiệp Văn Hanh		Thôn Văn Hanh - Xã Vĩnh Phúc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
64	HTX dịch vụ nông nghiệp và điện năng Tân Phúc		Thôn Tân Phúc - Xã Vĩnh Phúc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
65	HTX dịch vụ nông nghiệp xã Vĩnh Thịnh		Thôn 5 - Xã Vĩnh Thịnh, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
66	UBND xã Minh Sơn-Ngọc lặc		Thôn Minh Lai - xã Minh Sơn - huyện Ngọc Lặc - tỉnh Thanh Hóa			

1	2	3	4	5	6	7
67	UBND xã Ngọc Trung-Ngọc lặc		Thôn Thọ Phú - xã Ngọc Trung- huyện Ngọc Lặc - tỉnh Thanh Hóa			
68	UBND xã Lam Sơn- Ngọc lặc		Thôn Trung Tâm –Xã Lam Sơn – H.Ngọc Lặc -T. Thanh Hóa			
69	UBND xã Minh Tiến-Ngọc lặc		Thôn Tiến Sơn - xã Minh Tiến - huyện Ngọc Lặc - tỉnh Thanh Hóa			
70	UBND xã Cao Thịnh-Ngọc lặc		Thôn Z - xã Cao Thịnh- huyện Ngọc Lặc - tỉnh Thanh Hóa			
71	UBND xã Kiên Thọ-Ngọc lặc		Thôn Thọ Liên - xã Kiên Thọ - huyện Ngọc Lặc - tỉnh Thanh Hóa			
72	HTX DV SXNN Xã Thiệu Quang		Thôn Chí Cường 1 - Xã Thiệu Quang - H. Thiệu Hoá - tỉnh Thanh Hóa			
73	HTX DV SXNN Xã Thiệu Giang		Thôn Trung Thôn - Xã Thiệu Giang - H. Thiệu Hoá - tỉnh Thanh Hóa			
74	HTX DV SXNN Xã Thiệu Duy		Thôn Đông Mỹ - Xã Thiệu Duy - H. Thiệu Hoá - tỉnh Thanh Hóa			
75	HTX DV SXNN Xã Thiệu Long		Thôn Phú Lai - Thiệu Long -H. Thiệu Hoá - tỉnh Thanh Hóa			
76	HTX DV SXNN Xã Thiệu Thịnh		Thôn Thống Nhất - Xã Thiệu Thịnh - H. Thiệu Hoá - tỉnh Thanh Hóa			
77	HTX DV SXNN Xã Thiệu Ngọc		Thôn Tân Bình - Xã Thiệu Ngọc - H. Thiệu Hoá - tỉnh Thanh Hóa			
78	HTX DV SXNN Xã Thiệu Vũ		Thôn Cẩm Vân - Xã Thiệu Vũ - H. Thiệu Hoá - tỉnh Thanh Hóa			
79	HTX DV SXNN Xã Thiệu Công		Thôn Nhân Mỹ - Xã Thiệu Công - H. Thiệu Hoá - tỉnh Thanh Hóa			
80	HTX DV SXNN Xã Thiệu Thành		Thôn Thành Tín - Xã Thiệu Thành - H. Thiệu Hoá - tỉnh Thanh Hóa			
81	HTX DV SXNN Xã Thiệu Phú		Thôn Thuận Tôn - Xã Thiệu Phú - H. Thiệu Hoá - tỉnh Thanh Hóa			
82	HTX DV SXNN Xã Thiệu Nguyên		Thôn Nguyên Sơn - Xã Thiệu Nguyên - H. Thiệu Hoá - tỉnh Thanh Hóa			
83	HTX DV SXNN Xã Thiệu Hợp		Thôn Nam Bằng 1 - Xã Thiệu Hợp - H. Thiệu Hoá - tỉnh Thanh Hóa			
84	HTX DV SXNN Xã Thiệu Hưng		Thị trấn Thiệu Hoá - H. Thiệu Hoá - tỉnh Thanh Hóa			
85	HTX DV SXNN Xã Thiệu Phúc		Thôn Vĩ Thôn - Xã Thiệu Phúc - H. Thiệu Hoá - tỉnh Thanh Hóa			
86	HTX dịch vụ nông nghiệp Phúc Lộc- X.Thiệu Tiến		Thôn I Phúc Lộc - Xã Thiệu Tiến - H. Thiệu Hoá - tỉnh Thanh Hóa			

1	2	3	4	5	6	7
87	HTX dịch vụ nông nghiệp Quan Trung-X.Thiệu Tiên		Thôn 2 Quan Trung - Xã Thiệu Tiên - H. Thiệu Hóa - tỉnh Thanh Hóa			
88	Công ty CP giống cây trồng Thanh Hóa- Trại giống lúa Yên Định		Thôn Tân Sen - Xã Định Bình - H.Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
89	Công ty CP XD&DVTM Nam Sông Mã		Xã Yên Phong - huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
90	Công ty CP xây dựng Châu Thái Sơn		Xã Định Liên - huyện Yên Định - Thanh Hóa			
91	Công ty TNHH Sông Mã VL		Thôn Bái Xuân, xã Vĩnh Phúc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
92	Bệnh viện Đa khoa huyện Yên Định		Thôn Tân Ngừ, xã Định Long, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa			
93	Công ty cổ phần Nguyệt Anh		Số 102 Quán Giò, phường Trường Thi, TP Thanh Hóa			

2. Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan.

Bảng số 7: THỐNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Thời điểm giao dịch	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/HĐQT/ĐHĐCĐ thông qua
1	2	3	4	5	6
1	HTX dịch vụ SXNN xã Yên Giang	12/07/2021	Tuổi, tiêu cấp nước năm 2022	328.875.380	HĐKT số 11/HĐKT
2	HTX dịch vụ SXNN xã Yên Phú	12/07/2021	Tuổi, tiêu cấp nước năm 2022	590.990.930	HĐKT số 12/HĐKT
3	HTX dịch vụ SXNN Yên Lâm	12/07/2021	Tuổi, tiêu cấp nước năm 2022	398.152.080	HĐKT số 13/HĐKT
4	HTX dịch vụ SXNN Quý Lộc 1	12/07/2021	Tuổi, tiêu cấp nước năm 2022	1.039.689.930	HĐKT số 14/HĐKT
5	HTX dịch vụ SXNN Quý Lộc 2	12/07/2021	Tuổi, tiêu cấp nước năm 2022	382.685.860	HĐKT số 15/HĐKT
6	HTX dịch vụ SXNN xã Yên Thọ	12/07/2021	Tuổi, tiêu cấp nước năm 2022	276.627.400	HĐKT số 16/HĐKT
7	HTX dịch vụ SXNN xã Yên Tâm	22/06/2021	Tuổi, tiêu cấp nước năm 2022	592.758.660	HĐKT số 17/HĐKT
8	HTX dịch vụ SXNN xã Yên Phong	12/07/2021	Tuổi, tiêu cấp nước năm 2022	831.553.510	HĐKT số 18/HĐKT

1	2	3	4	5	6
9	HTX dịch vụ SXNN xã Y. Bái	12/07/2021	Tưới, tiêu cấp nước năm 2022	390.854.440	HĐKT số 19/HĐKT
10	HTX dịch vụ SXNN xã Yên Thịnh	12/07/2021	Tưới, tiêu cấp nước năm 2022	916.700.980	HĐKT số 20/HĐKT
11	HTX dịch vụ NN xã Yên Trường	12/07/2021	Tưới, tiêu cấp nước năm 2022	397.522.840	HĐKT số 21/HĐKT
12	HTX dịch vụ NN và điện năng xã Yên Ninh	12/07/2021	Tưới, tiêu cấp nước năm 2022	606.386.240	HĐKT số 22/HĐKT
13	HTX dịch vụ SXNN xã Y. Lạc	12/07/2021	Tưới, tiêu cấp nước năm 2022	715.314.990	HĐKT số 23/HĐKT
14	HTX dịch vụ SXNN xã Yên Trung	12/07/2021	Tưới, tiêu cấp nước năm 2022	392.718.220	HĐKT số 24/HĐKT
15	HTX dịch vụ SXNN xã Y. Hùng	12/07/2021	Tưới, tiêu cấp nước năm 2022	805.151.390	HĐKT số 25/HĐKT
16	HTX dịch vụ SXNN xã Yên Thái	12/07/2021	Tưới, tiêu cấp nước năm 2022	401.316.720	HĐKT số 26/HĐKT
17	HTX dịch vụ SXNN xã Định Liên	12/07/2021	Tưới, tiêu cấp nước năm 2022	946.291.080	HĐKT số 28/HĐKT
18	HTX dịch vụ SXNN xã Định Tăng	12/07/2021	Tưới, tiêu cấp nước năm 2022	707.489.120	HĐKT số 29/HĐKT
19	HTX Nông nghiệp xã Định Trường	12/07/2021	Tưới, tiêu cấp nước năm 2022	603.198.580	HĐKT số 30/HĐKT
20	HTX dịch vụ SXNN xã Định Hưng	12/07/2021	Tưới, tiêu cấp nước năm 2022	1.244.982.060	HĐKT số 31/HĐKT
21	HTX dịch vụ SXNN xã Định Hải	12/07/2021	Tưới, tiêu cấp nước năm 2022	407.991.020	HĐKT số 32/HĐKT
22	HTX dịch vụ NN & SXKD Thống Nhất	12/07/2021	Tưới, tiêu cấp nước năm 2022	26.796.000	HĐKT số 33/HĐKT
23	HTX dịch vụ NN xã Định Long	12/07/2021	Tưới, tiêu cấp nước năm 2022	495.180.930	HĐKT số 34/HĐKT
24	Công ty CP tập đoàn giống cây trồng VN	12/07/2021	Tưới, tiêu cấp nước năm 2022	57.393.960	HĐKT số 35/HĐKT
25	HTX dịch vụ SXNN xã Định Công	12/07/2021	Tưới, tiêu cấp nước năm 2022	824.305.940	HĐKT số 36/HĐKT

1	2	3	4	5	6
26	HTX dịch vụ SXNN xã Định Bình	12/07/2021	Tươi, tiêu cấp nước năm 2022	250.428.880	HĐKT số 37/HĐKT
27	HTX dịch vụ SXNN xã Định Thành	12/07/2021	Tươi, tiêu cấp nước năm 2022	790.385.480	HĐKT số 38/HĐKT
28	HTX dịch vụ SXNN&ĐN xã Định Tiến	12/07/2021	Tươi, tiêu cấp nước năm 2022	979.059.990	HĐKT số 39/HĐKT
29	HTX dịch vụ SXNN xã Định Tân	12/07/2021	Tươi, tiêu cấp nước năm 2022	1.325.024.320	HĐKT số 40/HĐKT
30	HTX dịch vụ SXNN xã Định Hòa	12/07/2021	Tươi, tiêu cấp nước năm 2022	922.105.460	HĐKT số 41/HĐKT
31	HTX dịch vụ kinh doanh tổng hợp NN Cẩm Vân	12/07/2021	Tươi, tiêu cấp nước năm 2022	45.155.880	HĐKT số 42/HĐKT
32	UBND xã Thuận Minh	30/06/2021	Tươi, tiêu cấp nước năm 2022	948.180.400	HĐKT số 05/HĐKT
33	HTX NN&PTNT Xuân Yên	30/06/2021	Tươi, tiêu cấp nước năm 2022	253.567.408	HĐKT số 02/HĐKT
34	HTX dịch vụ NN Thọ Lập	30/06/2021	Tươi, tiêu cấp nước năm 2022	477.978.000	HĐKT số 03/HĐKT
35	HTX dịch vụ NN&TM Xuân Thiên	30/06/2021	Tươi, tiêu cấp nước năm 2022	569.859.600	HĐKT số 04/HĐKT
36	HTX NN&PTNT Xuân Tín	30/06/2021	Tươi, tiêu cấp nước năm 2022	968.714.800	HĐKT số 06/HĐKT
37	HTX NN&PTNT xã Phú Yên	30/06/2021	Tươi, tiêu cấp nước năm 2022	539.438.080	HĐKT số 07/HĐKT
38	UBND xã Xuân Lập	30/06/2021	Tươi, tiêu cấp nước năm 2022	1.469.330.400	HĐKT số 08/HĐKT
39	HTX dịch vụ NN Xuân Tân	30/06/2021	Tươi, tiêu cấp nước năm 2022	431.735.680	HĐKT số 09/HĐKT
40	HTX NN&PTNT xã Xuân Vinh	30/06/2021	Tươi, tiêu cấp nước năm 2022	725.099.800	HĐKT số 10/HĐKT
41	UBND xã Xuân Minh	30/06/2021	Tươi, tiêu cấp nước năm 2022	788.164.740	HĐKT số 11/HĐKT
42	UBND xã Trường Xuân	30/06/2021	Tươi, tiêu cấp nước năm 2022	268.767.060	HĐKT số 12/HĐKT
43	UBND xã Quảng Phú	30/06/2021	Tươi, tiêu cấp nước năm 2022	263.890.760	HĐKT số 13/HĐKT

1	2	3	4	5	6
44	HTX dịch vụ NN Xuân Lai	30/06/2021	Tuổi, tiêu cấp nước năm 2022	473.478.800	HĐKT số 14/HĐKT
45	HTX NN Xuân Lam	30/06/2021	Tuổi, tiêu cấp nước năm 2022	168.459.868	HĐKT số 15/HĐKT
46	UBND xã Minh Sơn-Ngọc lặc	15/06/2021	Tuổi, tiêu cấp nước năm 2022	73.917.000	HĐKT số 01/HĐKT
47	UBND xã Ngọc Trung-Ngọc lặc	15/06/2021	Tuổi, tiêu cấp nước năm 2022	54.577.000	HĐKT số 02/HĐKT
48	UBND xã Lam Sơn-Ngọc lặc	15/06/2021	Tuổi, tiêu cấp nước năm 2022	49.626.000	HĐKT số 03/HĐKT
49	UBND xã Minh Tiền-Ngọc lặc	15/06/2021	Tuổi, tiêu cấp nước năm 2022	306.888.000	HĐKT số 04/HĐKT
50	UBND xã Cao Thịnh-Ngọc lặc	15/06/2021	Tuổi, tiêu cấp nước năm 2022	254.053.000	HĐKT số 05/HĐKT
51	UBND xã Kiên Thọ-Ngọc lặc	15/06/2021	Tuổi, tiêu cấp nước năm 2022	433.405.000	HĐKT số 06/HĐKT
52	HTX dịch vụ nông nghiệp tổng hợp xã Vĩnh Yên	18/06/2021	Tuổi, tiêu cấp nước năm 2022	1.410.789.100	HĐKT số 01/HĐKT
53	HTX dịch vụ nông nghiệp xã Vĩnh Tiến	18/06/2021	Tuổi, tiêu cấp nước năm 2022	1.039.307.900	HĐKT số 02/HĐKT
54	HTX dịch vụ nông nghiệp xã Vĩnh Thành	18/06/2021	Tuổi, tiêu cấp nước năm 2022	496.901.500	HĐKT số 03/HĐKT
55	HTX dịch vụ nông nghiệp thôn Đồng Minh	18/06/2021	Tuổi, tiêu cấp nước năm 2022	150.602.000	HĐKT số 04/HĐKT
56	HTX dịch vụ nông nghiệp thôn Bái Xuân	18/06/2021	Tuổi, tiêu cấp nước năm 2022	163.052.500	HĐKT số 05/HĐKT
57	HTX dịch vụ nông nghiệp Phúc Khang	18/06/2021	Tuổi, tiêu cấp nước năm 2022	61.807.600	HĐKT số 06/HĐKT
58	HTX dịch vụ nông nghiệp Cổ Điệp	18/06/2021	Tuổi, tiêu cấp nước năm 2022	46.947.000	HĐKT số 07/HĐKT
59	HTX dịch vụ nông nghiệp xã Vĩnh Ninh	18/06/2021	Tuổi, tiêu cấp nước năm 2022	554.628.480	HĐKT số 08/HĐKT
60	HTX dịch vụ nông nghiệp Vĩnh Khang	18/06/2021	Tuổi, tiêu cấp nước năm 2022	82.824.000	HĐKT số 09/HĐKT
61	HTX dịch vụ nông nghiệp xã Vĩnh Tân	18/06/2021	Tuổi, tiêu cấp nước năm 2022	193.662.000	HĐKT số 10/HĐKT

1	2	3	4	5	6
62	HTX dịch vụ nông nghiệp xã Vĩnh Long	18/06/2021	Tưới, tiêu cấp nước năm 2022	1.380.463.700	HĐKT số 12/HĐKT
63	HTX dịch vụ nông nghiệp xã Vĩnh Hùng	18/06/2021	Tưới, tiêu cấp nước năm 2022	940.442.200	HĐKT số 13/HĐKT
64	HTX dịch vụ nông nghiệp xã Vĩnh Quang	18/06/2021	Tưới, tiêu cấp nước năm 2022	326.704.400	HĐKT số 14/HĐKT
65	HTX dịch vụ nông nghiệp 4 Hà Lĩnh	18/06/2021	Tưới, tiêu cấp nước năm 2022	133.646.800	HĐKT số 15/HĐKT
66	HTX dịch vụ nông nghiệp thương mại - XD xã Vĩnh Hùng	18/06/2021	Tưới, tiêu cấp nước năm 2022	342.229.400	HĐKT số 16/HĐKT
67	HTX dịch vụ nông nghiệp Văn Hanh	18/06/2021	Tưới, tiêu cấp nước năm 2022	18.455.200	HĐKT số 17/HĐKT
68	HTX dịch vụ nông nghiệp và điện năng Tân Phúc	18/06/2021	Tưới, tiêu cấp nước năm 2022	129.988.800	HĐKT số 18/HĐKT
69	HTX dịch vụ nông nghiệp xã Vĩnh Thịnh	18/06/2021	Tưới, tiêu cấp nước năm 2022	249.786.520	HĐKT số 19/HĐKT
70	HTX dịch vụ nông nghiệp Thiệu Quang	22/06/2021	Tưới, tiêu cấp nước năm 2022	969.132.200	HĐKT số 01/HĐKT
71	HTX dịch vụ nông nghiệp Thiệu Giang	22/06/2021	Tưới, tiêu cấp nước năm 2022	1.330.002.000	HĐKT số 02/HĐKT
72	HTX dịch vụ nông nghiệp xã Thiệu Duy	22/06/2021	Tưới, tiêu cấp nước năm 2022	1.639.807.260	HĐKT số 03/HĐKT
73	HTX dịch vụ nông nghiệp Thiệu Long	22/06/2021	Tưới, tiêu cấp nước năm 2022	1.095.928.768	HĐKT số 04/HĐKT
74	HTX dịch vụ nông nghiệp Thiệu Thịnh	22/06/2021	Tưới, tiêu cấp nước năm 2022	393.960.360	HĐKT số 05/HĐKT
75	HTX dịch vụ nông nghiệp Thiệu Ngọc	22/06/2021	Tưới, tiêu cấp nước năm 2022	731.669.320	HĐKT số 06/HĐKT
76	HTX dịch vụ nông nghiệp Thiệu Vũ	22/06/2021	Tưới, tiêu cấp nước năm 2022	671.595.200	HĐKT số 07/HĐKT
77	HTX dịch vụ nông nghiệp Thiệu Thành	22/06/2021	Tưới, tiêu cấp nước năm 2022	714.913.601	HĐKT số 08/HĐKT

1	2	3	4	5	6
78	HTX dịch vụ nông nghiệp Thiệu Phú	22/06/2021	Tưới, tiêu cấp nước năm 2022	1.235.380.462	HĐKT số 09/HĐKT
79	HTX dịch vụ nông nghiệp Thiệu Công	22/06/2021	Tưới, tiêu cấp nước năm 2022	927.170.416	HĐKT số 10/HĐKT
80	HTX dịch vụ nông nghiệp Phúc Lộc-X.Thiệu Tiến	22/06/2021	Tưới, tiêu cấp nước năm 2022	202.967.080	HĐKT số 11/HĐKT
81	HTX dịch vụ nông nghiệp Quan Trung-X.Thiệu Tiến	22/06/2021	Tưới, tiêu cấp nước năm 2022	199.396.400	HĐKT số 12/HĐKT
82	HTX dịch vụ nông nghiệp xã Định Tăng	22/06/2021	Tưới, tiêu cấp nước năm 2022	63.389.600	HĐKT số 13/HĐKT
83	HTX dịch vụ nông nghiệp xã Định Bình	22/06/2021	Tưới, tiêu cấp nước năm 2022	97.090.400	HĐKT số 14/HĐKT
84	Công ty CP giống cây trồng Thanh Hóa- Trại giống lúa Yên Định	22/06/2021	Tưới, tiêu cấp nước năm 2022	56.140.400	HĐKT số 15/HĐKT
85	HTX dịch vụ nông nghiệp Thiệu Hợp	22/06/2021	Tưới, tiêu cấp nước năm 2022	773.292.656	HĐKT số 16/HĐKT
86	HTX dịch vụ nông nghiệp Thiệu Nguyên	22/06/2021	Tưới, tiêu cấp nước năm 2022	767.973.360	HĐKT số 17/HĐKT
87	HTX dịch vụ nông nghiệp Thiệu Hưng	22/06/2021	Tưới, tiêu cấp nước năm 2022	653.441.000	HĐKT số 18/HĐKT
88	HTX dịch vụ nông nghiệp xã Thiệu Phúc	22/06/2021	Tưới, tiêu cấp nước năm 2022	80.671.900	HĐKT số 19/HĐKT
89	Công ty CP XD&DV TM Nam Sông Mã	10/02/2022	Sửa chữa cải tạo bến xả, bến rửa, cống tưới trạm bơm Định Tăng	103.297.000	HĐ số 02/2022/HĐ-XD
90	Công ty CP XD&DV TM Nam Sông Mã	01/03/2022	Nạo vét kênh trữ nước 19/05	494.985.000	HĐ số 03/2022/HĐ-XD
91	Công ty Cổ phần xây dựng Châu Thái Sơn	02/03/2022	Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình cải tạo, nâng cấp trạm bơm Xuân Tân Tả	43.344.000	HĐ số 04/2022/HĐ-TVGS

1	2	3	4	5	6
92	Công ty CP XD&DVTM Nam Sông Mã	04/03/2022	Thi công công xây dựng công trình cải tạo, nâng cấp trạm bơm Xuân Tân Tả	1.954.848.290	HĐ số 05/2022/HĐ-XD
93	Công ty TNHH Sông Mã VL	07/03/2022	Sửa chữa hệ thống máy bơm số 3 trạm bơm tưới Ninh Khang	126.488.000	HĐ số 06/2022/HĐ-XD
94	Công ty CP XD&DVTM Nam Sông Mã	07/03/2022	Nạo vét kênh trữ nước Đồng Chối	441.687.000	HĐ số 07/2022/HĐ-XD
95	Công ty CP XD&DVTM Nam Sông Mã	07/03/2022	Nạo vét kênh trữ nước Đồng Khua	419.112.000	HĐ số 08/2022/HĐ-XD
96	Công ty Cổ phần xây dựng Châu Thái Sơn	05/05/2022	Tư vấn lập báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư XDCT Cải tạo nâng cấp NQL trạm bơm Thiệu Quang I	19.257.000	HĐ số 09/2022/HĐ-TV
97	Công ty Cổ phần xây dựng Châu Thái Sơn	05/05/2022	Tư vấn khảo sát, lập báo cáo kinh tế-kỹ thuật đầu tư XDCT: Cải tạo, nâng cấp kênh tưới trạm bơm sông mã 1	29.143.000	HĐ số 10/2022/HĐ-TV
98	Công ty CP XD&DVTM Nam Sông Mã	17/05/2022	Xây cống đầu kênh N1B	57.906.000	HĐ số 11/2022/HĐ-XD
99	Công ty CP XD&DVTM Nam Sông Mã	27/05/2022	Khung bảo vệ đóng mở cổng TB tiêu Cầu Khải	65.063.000	HĐ số 12/2022/HĐ-XD
100	Công ty CP XD&DVTM Nam Sông Mã	03/06/2022	Nạo vét kênh trữ nước Định Hòa	496.774.000	HĐ số 13/2022/HĐ-XD
101	Công ty CP XD&DVTM Nam Sông Mã	16/06/2022	Nạo vét kênh trữ nước Đồng Đá	491.071.000	HĐ số 14/2022/HĐ-XD
102	Công ty CP XD&DVTM Nam Sông Mã	17/06/2022	Thi công Cải tạo nâng cấp NQL trạm bơm Thiệu Quang I	311.579.000	HĐ số 15/2022/HĐ-XD

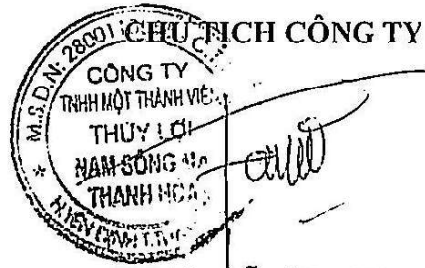
1	2	3	4	5	6
103	Công ty TNHH Sông Mã VL	14/07/2022	Cải tạo, nâng cấp kênh tưới trạm bơm Sông Mã 1	240.038.000	HĐ số 16/2022/HĐ-XD
104	Công ty CP XD&DV TM Nam Sông Mã	25/07/2022	Thi công công trình Cải tạo, nâng cấp trạm bơm Thiên Lộc	61.071.000	HĐ số 17/2022/HĐ-XD
105	Công ty Cổ phần xây dựng Châu Thái Sơn	11/08/2022	Tư vấn lập nhiệm vụ thiết kế, nhiệm vụ khảo sát và dự toán khảo sát: Cải tạo, nâng cấp kênh tưới Trường Xuân	630.000	HĐ số 18/2022/HĐ-TV
106	Công ty CP XD&DV TM Nam Sông Mã	24/08/2022	Nạo vét kênh trữ nước Đông Thiệu Duy	497.560.000	HĐ số 19/2022/HĐ-XD
107	Công ty Cổ phần xây dựng Châu Thái Sơn	24/08/2022	Tư vấn khảo sát, lập báo cáo kinh tế-kỹ thuật đầu tư XDCT: Cải tạo, nâng cấp kênh tưới Trường Xuân	81.817.000	HĐ số 20/2022/HĐ-TV
108	Công ty CP XD&DV TM Nam Sông Mã	20/09/2022	Lắp hệ thống vận hành điều tiết dốc nước Xuân Tín	249.870.000	HĐ số 21/2022/HĐ-XD
109	Công ty CP XD&DV TM Nam Sông Mã	10/10/2022	Nạo vét kênh trữ nước Định Tiến	314.824.000	HĐ số 22/2022/HĐ-XD
110	Công ty CP XD&DV TM Nam Sông Mã	15/10/2022	Cải tạo, nâng cấp kênh tưới Trường Xuân	981.517.000	HĐ số 24/2022/HĐ-XD
111	Bệnh viện Đa khoa huyện Yên Định	01/11/2022	Khám sức khỏe định kỳ	43.200.000	HĐ số 590/HĐKSK
112	Công ty cổ phần Nguyệt Anh	02/11/2022	HĐ mua bán cung cấp hàng bảo hộ lao động, vật tư	181.091.900	HĐ số 25/2022/HĐMB

VI. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

- Tổng số lao động của doanh nghiệp (người): 360.
- Mức lương trung bình người lao động: 64,417 triệu đồng/người/năm.
- Tiền thưởng, thu nhập khác của người lao động: 7,579 triệu đồng/người/năm.

Nơi nhận:

- Bộ kế hoạch và đầu tư(b/c);
- UBND tỉnh Thanh Hóa;
- Công khai tại Website Công ty;
- Lưu: VT.



Nguyễn Văn Tú